

Số: / PGDDĐT

V/v hướng dẫn triển khai hoạt động Nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp huyện học sinh THCS năm học 2019-2020.

Xuyên Mộc, ngày 04 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở thuộc huyện

Căn cứ Quy chế thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học ban hành kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ Giáo dục về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 1898/SGDDĐT-GDTrHTX của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh học sinh trung học năm học 2019-2020,

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và tổ chức cuộc thi KHKT cấp huyện và cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở (THCS) năm học 2019-2020 như sau:

I. Mục đích

1. Khuyến khích học sinh NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

2. Gắn hoạt động NCKH của học sinh với việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học.

3. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

4. Tạo cơ hội để học sinh THCS giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ thuật của mình; tăng cường giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các cơ sở giáo dục, giữa các địa phương; chọn dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia.

5. Cuộc thi phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, khoa học và phản ánh khách quan kết quả các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

II. Tổ chức triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh THCS

Để tổ chức hoạt động NCKH của học sinh THCS và chuẩn bị tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh và tham dự cuộc thi cấp quốc gia, Phòng GDĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh và các quy định, hướng dẫn của Sở GDĐT về cuộc thi KHKT đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

2. Tổ chức cho giáo viên, học sinh nghiên cứu đầy đủ các tiêu chí đánh giá dự án (bao gồm dự án khoa học và dự án kỹ thuật) quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ Giáo dục về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; vận dụng các tiêu chí đánh giá dự án trong việc thực hiện các dự án nghiên cứu:

- (1) Xác định câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề cần giải quyết (đối với dự án kỹ thuật);

- (2) Thiết kế phương án thí nghiệm, thực nghiệm (đối với dự án khoa học) hoặc thiết kế mô hình, giải pháp (đối với dự án kỹ thuật);

- (3) Thực hiện thí nghiệm theo phương án đã thiết kế để thu thập, phân tích và giải thích số liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và thử nghiệm theo mô hình giải pháp đã thiết kế (đối với dự án kỹ thuật);

3. Tổ chức hội thảo, bồi dưỡng tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về quy định, hướng dẫn về Cuộc thi KHKT các cấp, công tác tổ chức triển khai hoạt động, phương pháp NCKH; tạo điều kiện để học sinh, giáo viên tham gia NCKH và triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên hiện có, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH, giáo viên đã thực hiện đề tài NCKH su phạm ứng dụng; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh; Chủ động phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng, Cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn và đánh giá các đề tài khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia cuộc thi KHKT các cấp.

4. Phát triển Câu lạc bộ trải nghiệm sáng tạo nghiên cứu khoa học trong đơn vị nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp

NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

5. Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về cuộc thi KHKT cấp tỉnh của Sở GDĐT, cấp huyện của Phòng GDĐT, các trường dự thi thành lập Hội đồng thẩm định khoa học và phát động cuộc thi KHKT dành cho học sinh THCS ở đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế; chọn cử và tích cực chuẩn bị các dự án tham gia cuộc thi. Cần chú ý gắn kết với các cuộc thi dành cho học sinh THCS như: Thi ý tưởng sáng tạo, thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn; thi hùng biện tiếng Anh; thi thí nghiệm thực hành; thi tin học trẻ không chuyên;...

6. Hiệu trưởng các trường phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH; thực hiện chế độ quy đổi thời gian tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án KHKT của học sinh ra số tiết dạy để tính giờ giảng dạy theo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông tại Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với giáo viên tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án KHKT của học sinh theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và các chế độ theo quy định tại các văn bản khác có liên quan. Đối với giáo viên có nhiều đóng góp tích cực và có học sinh đạt thành tích cao trong cuộc thi thì được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên xét đi học tập nâng cao trình độ, được xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

7. Có chế độ ưu tiên, khuyến khích phù hợp cho những học sinh đạt giải ở cuộc thi cấp huyện.

III. Kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT cấp huyện và cấp tỉnh năm học 2019-2020

1. Thời gian và địa điểm tổ chức

- Nội dung thi cấp huyện được thực hiện theo 3 bước:
 - + Bước 1: Tổ chức cho học sinh dự thi ý tưởng đề tài và sơ duyệt (ngày 14/11/2019). Các ý tưởng được duyệt sẽ tiếp tục hoàn thiện bằng sản phẩm cụ thể.
 - + Bước 2: Phân công giáo viên phụ trách hướng dẫn; liên hệ với các trường đại học, cao đẳng để nhờ hỗ trợ và hướng dẫn (từ 15/11/2019 đến 25/11/2019).
 - + Bước 3: Tổ chức thi cấp huyện và trưng bày sản phẩm dự thi (ngày 29/11/2018).
- Địa điểm tổ chức: tại trường THCS Xuyên Mộc.
- Cuộc thi cấp tỉnh: Tổ chức tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, dự kiến từ ngày 08/01/2020 đến ngày 10/01/2020.

2. Đối tượng dự thi

Học sinh đang học lớp 8, 9 cấp trung học cơ sở; có kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực năm học 2018-2019 từ loại Khá trở lên; tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.

3. Lĩnh vực dự thi. Các dự án dự thi thuộc 22 lĩnh vực trong bảng dưới đây:

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lí xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lí trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lí thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kĩ

		thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lý và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lý hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lý lý thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lý thực vật; Sinh lý thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

4. Nội dung thi:

- Nội dung thi là kết quả nghiên cứu được thực hiện trong vòng 09 tháng tính đến ngày 10/11/2019 của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi. Dự án có thể của **01** học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của **02** học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Mỗi học sinh chỉ được tham gia **01** dự án dự thi.

5. Người bảo trợ/hướng dẫn

- Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên THCS (đang công tác tại cơ sở giáo dục THCS có học sinh dự thi) bảo trợ, do thủ trưởng đơn vị trường THCS có học sinh dự thi ra quyết định cử. Một giáo viên được bảo trợ tối đa 02 dự án KHKT của học sinh

trong cùng thời gian. Người bảo trợ chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu (Phiếu phê duyệt dự án 1B). Người bảo trợ có thể đồng thời là người hướng dẫn khoa học.

- Dự án dự thi có thể thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường Đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ (có thể là cha, mẹ, người thân của học sinh). Trường hợp dự án có các nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn thì phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành).

- Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó (Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu 1C).

6. Đơn vị dự thi: Mỗi trường THCS có dự án dự thi là một đơn vị dự thi.

7. Đăng ký dự thi

7.1. Số lượng dự án đăng ký dự thi

Mỗi trường THCS là một đơn vị dự thi, có ít nhất 02 ý tưởng đề tài tham gia sơ duyệt; số lượng dự án tham gia không quá 10 dự án.

7.2. Hồ sơ dự thi

- Các đơn vị dự thi gửi bản đăng ký dự thi (theo mẫu gửi kèm) có đóng dấu và chữ ký của thủ trưởng đơn vị dự thi về Phòng GDDT (qua Bộ phận chuyên môn THCS) trước ngày **12/11/2019**.

- Hồ sơ dự án đăng ký dự thi bao gồm:

- + Phiếu học sinh (Phiếu 1A);
- + Phiếu phê duyệt DA (Phiếu 1B);
- + Phiếu Người hướng dẫn/bảo trợ (Phiếu 1);
- + Đề cương nghiên cứu (theo mẫu hướng dẫn kèm theo Phiếu học sinh 1A);
- + Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có); Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (nếu có); Phiếu đánh giá rủi ro (nếu có); Phiếu dự án tiếp tục (nếu có); Phiếu tham gia của con người (nếu có); Phiếu cho phép thông tin (nếu có); Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (nếu có); Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (nếu có); Phiếu sử dụng mô người và động vật (nếu có);

+ **Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu** (theo mẫu Đề cương nghiên cứu kèm theo Phiếu học sinh 1A, không quá 15 trang đánh máy (kể cả phụ lục, tài liệu tham khảo); khổ A4 (trái 3cm, phải 2cm, trên 2cm, dưới 2cm; cách dòng đơn); kiểu chữ TimesNew Roman, cỡ chữ 14; báo cáo không ghi tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học).

Các mẫu phiếu nói trên tại phụ lục I gửi kèm theo Công văn này.

Lưu ý: Các phiếu phải điền đầy đủ thông tin, ký tên, đóng dấu phù hợp với tiến độ nghiên cứu; thời điểm phê duyệt dự án của người bảo trợ, thời gian thực hiện kế hoạch nghiên cứu đã được phê duyệt, thời điểm phê duyệt của Hội đồng khoa học thuộc cơ sở khoa học hoặc cuộc thi KHKT tại địa phương trước và sau nghiên cứu, thí nghiệm, thời điểm phê duyệt của Hội đồng thẩm định tại cuộc thi địa phương trước khi dự thi cấp huyện phải phù hợp với quá trình nghiên cứu. Những dự án không có đầy đủ thông tin hoặc thông tin không phù hợp, thiếu dấu, chữ ký trong các phiếu của hồ sơ sẽ không được dự thi.

7.3. Các đơn vị dự thi lập bản đăng ký dự thi có đầy đủ thông tin chính xác của giáo viên hướng dẫn và học sinh tham gia dự thi, có đóng dấu và chữ ký của thủ trưởng đơn vị dự thi, nộp bản in về Phòng GDĐT kèm theo các Hồ sơ dự án đăng ký dự thi trước ngày 12/11/2019, riêng Báo cáo tóm tắt dự án đóng quyển (nộp 06 quyển); bản mềm gửi về địa chỉ email: thcs.pgdxuyenmoc@gmail.com.

8. Chuẩn bị gian trưng bày dự án dự thi

Tại địa điểm tổ chức Cuộc thi cấp huyện (trường THCS Xuyên Mộc, ngày 29/11/2019), mỗi dự án dự thi được cấp một vị trí (các đơn vị chủ động mang theo ghế nhựa ngồi cho học sinh) để dựng gian trưng bày dự án (poster). Các dự án dự thi chủ động chuẩn bị poster phù hợp với nội dung dự án để trưng bày, với kích thước: 50 cm sâu, 100 cm chiều rộng, 150 cm chiều cao (tính từ mặt bàn trưng bày).

9. Công tác tổ chức cuộc thi

Việc tổ chức Cuộc thi KHKT cấp tỉnh năm học 2019-2020 thực hiện theo Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 và các quy định theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Để phù hợp với những quy định mới của cuộc thi khoa học kỹ thuật Vi-ISEF và Intel-ISEF, Phòng GDĐT hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung sau:

9.1. Tiêu chí đánh giá dự án Cuộc thi KHKT cấp tỉnh

Tiêu chí đánh giá dự án dự thi quy định tại Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 và Thông tư 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ GDĐT. Trong quá trình chấm thi, các tiêu chí trên được xem xét, đánh giá dựa trên quá trình nghiên cứu của học sinh và chỉ cho điểm sau khi đã xem xét, đối chiếu với các minh chứng khoa học về quá trình nghiên cứu được thể hiện các các phiếu được ghi tại mục 7, khoản 7.1., 7.2. nói trên và sổ tay nghiên cứu của học sinh.

9.2. Quy trình chấm thi

a) Chấm thi theo từng lĩnh vực

Mỗi dự án được đánh giá qua 02 vòng độc lập:

- Đánh giá thông qua hồ sơ dự án dự thi đối với các tiêu chí:
- + Câu hỏi nghiên cứu/vấn đề nghiên cứu (10 điểm);
- + Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu (15 điểm);

- + Thực hiện kế hoạch nghiên cứu (20 điểm).
- Đánh giá thông qua poster và phỏng vấn đối với các tiêu chí:
- + Tính sáng tạo (20 điểm);
- + Trình bày poster (10 điểm);

+ Trả lời phỏng vấn (25 điểm): Mỗi giám khảo tiến hành chấm độc lập tại gian trưng bày poster của từng dự án được phân công. Tại gian trưng bày poster, thí sinh trình bày tóm tắt về dự án bằng tiếng Việt (được sử dụng các hình ảnh, video clip trên máy tính xách tay để minh họa); giám khảo phỏng vấn và thí sinh trả lời phỏng vấn bằng tiếng Việt; chú trọng vào việc đánh giá quá trình nghiên cứu của học sinh.

b) Chấm chọn đội tuyển dự thi cấp tỉnh:

Những dự án đoạt giải của cuộc thi cấp huyện theo từng lĩnh vực có nguyện vọng được xét chọn đi dự thi cấp tỉnh sẽ tham gia thi vòng chọn đội tuyển. (Theo hướng dẫn mới của Sở GDĐT năm học 2019-2020 mỗi huyện cử tối đa không quá 10 dự án tham gia cuộc thi cấp tỉnh được tổ chức tại trường chuyên Lê Quý Đôn vào tháng 12 năm 2019).

V. KINH PHÍ.

Kinh phí phục vụ công tác NCKH-KT và tổ chức Cuộc thi trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của đơn vị và kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức Cuộc thi khoa học và kỹ thuật cấp huyện năm học 2019-2020, Phòng GDĐT yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thông tin kịp thời về Phòng GDĐT (qua Bộ phận THCS) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (đề th/h);
- Lưu: VT, THCS.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**